



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 12/6/14

MẪU NHÃN

✓



10 ml
NƯỚC CẮT
Nước cất pha tiêm 10 ml
Số lô SX: HD:
CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

Meclofenoxate Hydrochloride 500mg
BIDILUCIL
Prescription drug

COMPOSITION:
Each lyophilized powder vial contains:
Meclofenoxate hydrochloride...500mg
Excipients q.s to... 1 vial
Each ampoule contain:
Water for injection q.s to... 10ml
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS,
DOSAGE, ADMINISTRATION AND
OTHER INFORMATION:
See the enclosed leaflet in box
STORAGE:
Store in a dry place, protect from light,
temperature below 30°C.
Keep out of reach of children
Read carefully the leaflet before use

Prescription drug
BIDILUCIL
Meclofenoxate Hydrochloride 500mg
I.V. / I.M.
1 Vial of lyophilized powder for injection
Ampoule of 10 ml solvent
GMP - WHO
Bidiphar

THÀNH PHẦN:
Mỗi lọ thuốc tiêm bột đông khô chứa:
Meclofenoxat hydrochlorid..... 500mg
Tà dược vđ..... 1 lọ
Mỗi ống dung môi chứa:
Nước cất pha tiêm vđ..... 10ml
CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, CÁCH
DÙNG, LIỀU DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN
KHÁC:
Xem toa hướng dẫn sử dụng trong hộp
BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ
không quá 30°C, tránh ánh sáng

Thuốc bán theo đơn
BIDILUCIL
Meclofenoxat Hydrochlorid 500mg
T.B. / T.M.
Hộp 01 lọ bột đông khô + 01 ống dung môi 10ml
Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
SDK:
Số lô SX :
Ngày SX:
HD:
Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
498 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, Bình Định

TOA HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BIDILUCIL 500

Thành phần:

Lọ bột thuốc:

Meclofenoxat hydroclorid..... 500 mg

Tá dược : Mannitol, Alcol benzylic

Ông dung môi:

Nước cất pha tiêm vừa đủ..... 10ml

Dạng bào chế: Thuốc tiêm bột đông khô

Quy cách đóng gói:

Hộp 1 lọ + 1 ông dung môi 10 ml

Dược động học:

- Meclofenoxat có đặc tính chống giảm oxy mô dù sự giảm oxy mô bị gây ra là do thiếu cung cấp hoặc do khiếm khuyết sử dụng oxy. Meclofenoxat cải thiện sự tách lọc và sử dụng glucose của tế bào não. Điều này cho phép duy trì cung cấp năng lượng cho tế bào thần kinh ngay cả trong trường hợp lão hoá hoặc thiếu hụt oxy, nhờ vào sự kích thích sử dụng glucose hiếu khí hoặc nhờ vào sự bổ sung bằng sự sử dụng glucose kỵ khí. Sự kích hoạt chuyển hóa này đi kèm với tình trạng giãn mạch máu não, tác động chủ yếu đến chất xám ở não người.

- Meclofenoxat chống lại sự lắng đọng sắc tố già trong tế bào não, có thể tác động được trên tế bào não vì thuốc thấm qua hàng rào máu - não.

Dược động học:

Hiện chưa tìm thấy trong các tài liệu.

Chỉ định: Dùng chủ yếu cho giảm sút trí nhớ ở người lớn tuổi, hoặc sau chấn thương sọ não hoặc đột quỵ.

Liều dùng và cách dùng: Tiêm tĩnh mạch trực tiếp hoặc bơm vào ống dẫn trong trường hợp truyền dịch, chỉ tiêm bắp sâu và chậm khi không thể hoặc có khó khăn khi dùng đường tiêm tĩnh mạch (nên tiêm bắp 1 lần/ngày).

- Trong chuyên khoa thần kinh: 1-3 lọ mỗi ngày.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với 1 trong các thành phần của thuốc.

- Bệnh nhân cao huyết áp nặng, rối loạn co giật động kinh, mang thai và phụ nữ cho con bú.

Thận trọng:

- Các vận động viên cần chú ý: biệt dược này có chứa hoạt chất có thể gây ra phản ứng dương tính đối với các xét nghiệm kiểm tra chống dùng thuốc kích thích (thuốc doping).

- Thận trọng đối với những ngày trước đó đã được tiêm bắp bằng một biệt dược có độ tan thuốc chậm.

- Số lần tiêm hàng ngày nên giới hạn ở mức một lần tiêm bắp.

Tương tác thuốc:

- Để tránh các tương tác thuốc có thể xảy ra với nhiều loại thuốc, cần phải thông báo cho bác sĩ biết thuốc đang điều trị.

- Trong 1 vài trường hợp Meclofenoxat dùng kết hợp với các thuốc hướng thần (thuốc chống loạn thần kinh, thuốc an thần, thuốc chống trầm cảm).

- Trong lâm sàng Meclofenoxat cho kết quả điều trị tốt khi phối hợp với các thuốc chống động kinh, thuốc điều trị bệnh Parkinson's.

- Trong trường hợp kết hợp với rượu, thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương, làm tăng độc tính của Meclofenoxat.

- Khi kết hợp với thuốc chống trầm cảm có thể gây kích thích thần kinh trung ương.

Tương kỵ: Hiện chưa tìm thấy các tài liệu về tương kỵ của thuốc bột đông khô pha tiêm Meclofenoxat. Tuy nhiên không nên trộn lẫn thuốc bột đông khô pha tiêm Meclofenoxat với các thuốc tiêm khác và/hoặc với các dịch truyền.

Tác không mong muốn:

- Những phản ứng viêm tại chỗ có thể xảy ra tại những chỗ tiêm lập đi lập lại.

- Thường gặp: dị ứng da, rối loạn tiêu hoá.

- Hiếm gặp: tình trạng bị kích thích, dễ cáu gắt, mất ngủ đau đầu, đặc biệt ở người già.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Phụ nữ có thai và đang cho con bú không được sử dụng.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy: Không có ảnh hưởng gì khi lái xe và vận hành máy móc.

Sử dụng quá liều và cách xử trí:

Hiện chưa tìm thấy trong các tài liệu

Hạn dùng: 36 tháng (kể từ ngày sản xuất)

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến Bác sĩ

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của Bác sĩ

Sản xuất tại:

CÔNG TY CPDP BIDIPHAR 1

498 Nguyễn Thái Học, Quy Nhơn, Bình Định, VN

ĐT: 056.3846020 - 3846040 * FAX: 056-3846846